TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VS** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2023/HS-ST
Ngày 18 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VS, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Đỗ Thành Công

Các hội thẩm nhân dân: ông Tạ Tất Hưng, bà Đỗ Thị Phương Thúy

Thư ký phiên toà: ông Lê Xuân Chín – Thẩm tra viên Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VS, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: bà Trần Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VS, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2023/TLST - HS ngày 30 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Th, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1972

Nơi cư trú: thôn 4, xã VS, huyện VS, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Lâm và bà: Trần Thị Toan; có vợ là Hạ Thị Lợi; có 03 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án,Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2023 đến 12/4/2023 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh ngày 03 tháng 02 năm 1974

Nơi cư trú: thôn 5, xã VS, huyện VS, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Tính (đã chết) và bà: Phùng Thị Thành; có vợ là Nguyễn Thị Luyến; có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án,Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2023 đến 12/4/2023 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 03/4/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VS nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc Nguyễn Văn Th có hoạt động đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề trái phép qua việc nhắn tin qua ứng dụng mạng xã hội zalo. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện VS đã phối hợp cùng Công an xã VS tiến hành triệu tập làm việc với Nguyễn Văn Th để xác minh thông tin trên thì Th thừa nhận bản thân có tham gia đánh bạc bằng hình thức bán số lô trái phép qua ứng dụng mạng xã hội Zalo với Nguyễn Văn T. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A33 5G, màu đen, số Imei 1: 353475123740695, Imei 2: 355814213740694, bên trong gắn 01 thẻ sim điện thoại có in hàng số 8984048000032711513 (sim điện thoại trên mang số thuê bao 0336 745 669) của Th sử dụng bán số lô trái phép với Nguyễn Văn T. Căn cứ vào lời khai và kết quả kiểm tra chiếc điện thoại di động của Th, cùng ngày 03/4/2023 Cơ quan điều tra đã triệu tập làm việc đối với Nguyễn Văn T, đồng thời thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A37fw, mặt phía trước màu trắng, lưng điện thoại màu đen có số IMEI 1: 867992033040130, IMEI 2: 867992033040122 bên trong có gắn 01 thẻ sim điện thoại có in hàng số 8984048000913898778 (sim điện thoại mang số thuê bao 0385 174 975).

Ngày 09/4/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VS đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 199, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A33 5G, màu đen, số IMEI 1: 353475123740695, số IMEI 2: 355814213740694, bên trong có gắn 01 thẻ sim điện thoại có in hàng số 8984048000032711513 (sim điện thoại trên mang số thuê bao 0336.745.669) của Nguyễn Văn Th với yêu cầu: Khôi phục, trích xuất, in ra bản ảnh toàn bộ dữ liệu tin nhắn SMS, tin nhắn messenger, tin nhắn Zalo của tài khoản đăng nhập trên mẫu gửi giám định. Ngày 26/4/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã có Bản kết luận giám định số 1112/KL-KTHS, kết luận:

- Trích xuất được dữ liệu là tin nhắn trong mẫu vật gửi giám định bằng phương pháp chụp ảnh màn hình điện thoại, qua phân tích, tìm kiếm dữ liệu theo yêu cầu giám định thấy: Chụp được 04 (bốn) ảnh chụp màn hình điện thoại là tin nhắn ứng dụng Zalo, không có tin nhắn SMS, tin nhắn Messenge

- Không khôi phục được dữ liệu là tin nhắn trên mẫu vật gửi giám định.

Toàn bộ dữ liệu trên được in trong phụ lục giám định.

Kèm theo Kết luận giám định có: Một phụ lục giám định gồm 03 (ba) trang giấy A4.

Hoàn lại đối tượng gửi giám định có đặc điểm tả trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện VS tại Phòng Kỹ thuật hình sự.

Qua nghiên cứu nội dung Kết luận giám định trên xác định: Có 03 tin nhắn zalo mua bán số lô trái phép giữa tài khoản zalo có tên "Hoa Mi" của Nguyễn Văn Th đăng nhập trên điện thoại gửi giám định với tài khoản zalo có tên "T Nguyên" của Nguyễn Văn T trong ngày 02/4/2023.

Ngày 09/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện VS đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 200, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A37fw, mặt phía trước màu trắng, lưng điện thoại màu đen, số IMEI 1: 867992033040130, IMEI 2: 867992033040122 bên trong có gắn 01 thẻ sim điện thoại có in hàng số 8984048000913898778 (sim điện thoại trên mang số thuê bao 0385.174.975) mà Cơ quan điều tra thu giữ được của Nguyễn Văn T với yêu cầu giám định: Khôi phục, trích xuất, in ra bản ảnh toàn bộ dữ liệu tin nhắn SMS, tin nhắn messenger, tin nhắn zalo của tài khoản đăng nhập trên mẫu gửi giám định. Ngày 26/4/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã có Bản kết luận giám định số 1113/KL-KTHS, theo đó kết luận:

- Trích xuất được dữ liệu là tin nhắn trong mẫu vật gửi giám định bằng phương pháp chụp ảnh màn hình điện thoại, qua phân tích, tìm kiếm dữ liệu theo yêu cầu giám định thấy: Chụp được 04 (bốn) ảnh chụp màn hình điện thoại là tin nhắn ứng dụng Zalo, không có tin nhắn SMS, tin nhắn Messenger. Toàn bộ dữ liệu trên được in trong phụ lục giám định kèm theo Kết luận giám định.

- Không khôi phục được dữ liệu là tin nhắn trên mẫu vật gửi giám định.

Kèm theo Kết luận giám định có: Một phụ lục giám định gồm 02 (hai) trang giấy A4.

Hoàn lại đối tượng gửi giám định có đặc điểm tả trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện VS tại Phòng Kỹ thuật hình sự.

Qua nghiên cứu nội dung Kết luận giám định trên xác định: Có 01 tin nhắn zalo mua bán số lô trái phép giữa tài khoản zalo có tên "T Nguyên" của Nguyễn Văn T đăng nhập trên điện thoại gửi giám định với tài khoản zalo có tên "Hoa Mi" của Nguyễn Văn Th trong ngày 02/4/2023.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn T khai nhận:

Sáng ngày 02/4/2023, Nguyễn Văn T đến nhà Nguyễn Văn Th chơi. Tại đây, T có nói với Th là T có ý định mua số lô, số đề trái phép nhưng chưa biết ai bán để mua. Do trước đó Th tìm hiểu và biết ở xã VS, huyện VS có một số người có nhu cầu mua số lô, số đề trái phép và việc bán số lô, số đề trái phép sẽ thu được lợi nhuận, do vậy Th đã nảy sinh ý định bán số lô, số đề trái phép nhằm mục đích kiếm lời. Khi nghe T nói như vậy Th trả lời T là Th có bán số lô, số đề trái phép. Sau đó Th và T đã thống nhất hình thức chơi và tỷ lệ thắng thua như sau: Đối với số lô gồm 02 số tự nhiên từ 00 đến 99, mỗi điểm lô Th bán cho T với giá 22.000 đồng. Nếu trúng tức là số lô này trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải thưởng nào của kết

quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày thì Th phải trả cho T số tiền 80.000 đồng/01 điểm lô. Trường hợp số lô T mua trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì số tiền T thắng nhân lên theo số lần trùng nhưng không quá 03 lần. Ngược lại, nếu số lô T mua không trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải thưởng nào thì sẽ thua và Th sẽ được hưởng số tiền T dùng để mua số lô đó.

Sau khi thỏa thuận cách thức chơi, tỷ lệ ăn thua như đã nêu trên thì Th nói với T khi nào T mua số lô, số đề trái phép thì sẽ nhắn tin qua Zalo cho Th, khi nào tính tiền thắng thua thì T sẽ đến nhà Th để thanh T bằng tiền mặt. Đến khoảng 16 giờ 56 phút cùng ngày 02/4/2023, Nguyễn Văn T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo loại A37Fw của T truy cập vào tài khoản Zalo có tên "T Nguyên" được đăng ký bằng số điện thoại 0919 130 745 để nhắn tin đến tài khoản Zalo của Nguyễn Văn Th là "Hoa Mi" (T lưu trong danh bạ là Hải L) được đăng ký bằng số điện thoại 0336 745 669 lắp bên trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại Galaxy A33 5G với nội dung "Lô 77.11. MC 30 điểm" ý T muốn hỏi mua của Th 02 số lô 77, 11 với mỗi số là 30 điểm, tổng số điểm lô T mua của Th là 60 điểm tương đương với số tiền 1.320.000 đồng (số tiền này T vẫn chưa thanh T cho Th), Th đồng ý và nhắn lại "Ok". Đến buổi tối cùng ngày, sau khi Th đối chiếu với kết quả của giải số số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày thì số lô 77 của T trùng với 02 số cuối của giải 5 và giải 7, nghĩa là T trúng thưởng số lô 77 với lượng 60 điểm tương ứng với số tiền 4.800.000 đồng. Sau khi cân đối với số tiền T bỏ ra mua số lô của Th là 1.320.000 đồng thì T Thắng của Th số tiền 3.480.000 đồng (số tiền này Th vẫn chưa trả cho T).

Như vậy tổng số tiền đánh bạc của Th và T trong ngày 02/4/2023 được xác định là 6.120.000 đồng.

Ngày 02/4/2023 là lần đầu tiên Th bán số lô trái phép và là lần đầu tiên Th bán số lô trái phép cho T. Th không chuyển số lô bán trái phép cho T cho ai, Th hưởng tiền khi thắng và tự trả tiền khi thua.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại A33 5G, màu đen, số IMEI 1: 353475123740695, IMEI 2: 355814213740694 thu giữ của Nguyễn Văn Th và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A37fw, mặt phía trước màu trắng, lưng điện thoại màu đen, số IMEI 1: 867992033040130, IMEI 2: 867992033040122 thu giữ của Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra xác định 02 chiếc điện nêu trên là tài sản hợp pháp của Th và T, ngày 02/4/2023 Th và T đã sử dụng 02 chiếc điện thoại này làm phương tiện để truy cập Zalo nhắn tin mua bán số lô trái phép với.

Đối với 01 thẻ sim điện thoại có in hàng số 8984048000032711513 (sim điện thoại trên mang số thuê bao 0336.745.669) thu giữ của Nguyễn Văn Th. Quá trình điều tra xác định chiếc sim điện thoại này hiện đăng ký chủ thuê bao là Đặng Thị

Siếng – sinh năm 1968 trú tại xã Long Hải, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận. Qua làm việc bà Siếng khai nhận bản thân bà không quen biết Th và cũng không đăng ký, sử dụng sim điện thoại nêu trên. Nguyễn Văn Th khai nhận đã mua thẻ sim thuê bao trên vào khoảng năm 2022 và sử dụng thẻ sim này để đăng ký tài khoản Zalo lấy tên "Hoa Mi". Ngày 02/4/2023, Th đã sử dụng thẻ sim này để nhắn tin qua Zalo bán số lô trái phép cho T.

Đối với 01 thẻ sim điện thoại có in hàng số 8984048000913898778 (sim điện thoại trên mang số thuê bao 0385.174.975) lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A37fw, mặt phía trước màu trắng, lưng điện thoại màu đen, số IMEI 1: 867992033040130, IMEI 2: 867992033040122 thu giữ của Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra xác định thẻ sim này là tài sản hợp pháp của T, ngày 02/4/2023 T đã sử dụng chiếc điện thoại có gắn thẻ sim nêu trên làm phương tiện để nhắn tin mua số lô trái phép của Th.

Đối với 01 sim điện thoại di động số 0919.130.745 mà Nguyễn Văn T sử dụng để đăng ký tài khoản Zalo có tên "T Nguyên" rồi sử dụng tài khoản này để nhắn tin mua số lô trái phép của Th vào ngày 02/4/2023. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn T, sau khi T sử dụng sim thuê bao trên để đăng ký tài khoản Zalo xong thì đã làm rơi mất không tìm thấy. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm, khi nào tìm thấy xử lý sau.

Đối với số tiền 1.320.000 đồng là tiền T nhắn tin qua Zalo để mua trái phép số lô của Th vào ngày 02/4/2023. Quá trình điều tra xác định T chưa trả cho Th số tiền này và đây là tiền liên quan đến hành vi phạm tội của Th và T.

Đối với số tiền 4.800.000 đồng là tiền T trúng thưởng vào ngày 02/4/2023. Quá trình điều tra xác định Th chưa trả cho T số tiền này và đây là tiền liên quan đến hành vi phạm tội của Th và T.

Cáo trạng số: 71/CT-VKSVT ngày 30 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện VS truy tố Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VS luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội đối với cả hai bị cáo.

Áp dụng khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự đối với bị cáo T.

- Tuyên bố: các bị Cáo Th, T phạm tội "Đánh bạc"

- Xử phạt các bị cáo:

Th từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bổ sung các bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Th khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo thừa nhận đã đánh bạc bằng hình thức chơi, ghi số lô, số đề với số tiền 6.120.000đ như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng và không có lời bào chữa nào khác.

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các lời khai của chính các bị cáo; bản kiểm điểm của các bị cáo; lời khai của người chứng kiến, biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Th phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, điều luật quy định:

"*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

3. Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, phải đưa ra xử lý trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử đã cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Sau khi phạm tội, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo T có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Tính là người có công, được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng thêm tính tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2

Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo lần đầu có hành vi vi phạm pháp luật, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền đánh bạc ít. Do vậy, chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tù nhất định nhưng cho hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục cũng đủ để dăn đe, phòng ngừa.

4. Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: *" Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*.

Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo có công việc thu nhập, có khả năng lao động nên cần phạt các bị cáo một khoản tiền nhất định sung ngân sách nhà nước.

5. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại A33 5G, màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Th và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A37fw, mặt phía trước màu trắng, lưng điện thoại màu đen thu giữ của Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra xác định 02 chiếc điện nêu trên là tài sản hợp pháp của Th và T, đã sử dụng 02 chiếc điện thoại này làm phương tiện để truy cập Zalo nhắn tin mua bán số lô trái phép với nhau nên cần tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách nhà nước theo quy định.

Đối với 01 thẻ sim điện thoại có in hàng số 8984048000032711513 (sim điện thoại trên mang số thuê bao 0336.745.669) thu giữ của Nguyễn Văn Th. Do thẻ sim không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 thẻ sim điện thoại có in hàng số 8984048000913898778 (sim điện thoại trên mang số thuê bao 0385.174.975) thu giữ của Nguyễn Văn T. Do thẻ sim không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 sim điện thoại di động số 0919.130.745 mà Nguyễn Văn T sử dụng để đăng ký tài khoản Zalo có tên "T Nguyên" rồi sử dụng tài khoản này để nhắn tin mua số lô trái phép của Th vào ngày 02/4/2023. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn T, sau khi T sử dụng sim thuê bao trên để đăng ký tài khoản Zalo xong thì đã làm rơi mất không tìm thấy. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm, khi nào tìm thấy xử lý sau.

Đối với số tiền 1.320.000 đồng là tiền T nhắn tin qua Zalo để mua trái phép số lô của Th vào ngày 02/4/2023. Quá trình điều tra xác định T chưa trả cho Th số tiền này và đây là tiền liên quan đến hành vi phạm tội của Th và T nên cần truy thu của Nguyễn Văn T số tiền 1.320.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 4.800.000 đồng là tiền T trúng thưởng vào ngày 02/4/2023. Quá trình điều tra xác định Th chưa trả cho T số tiền này và đây là tiền liên quan đến hành vi phạm tội của Th và T, do vậy, truy thu của Nguyễn Văn Th số tiền 4.800.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

6. Về án phí: các bị cáo Th, T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội đối với các bị cáo.

Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc".

3. Xử phạt:

Nguyễn Văn Th 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Văn T 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T cho UBND xã VS, huyện VS, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87, Điều 93 Luật thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại 92 của Luật thi hành án hình sự.

4. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 15.000.000 đồng; phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

5. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại A33 5G, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A37fw, mặt phía trước màu trắng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ sim điện thoại mang số thuê bao 0336.745.669; 01 thẻ sim điện thoại mang số thuê bao 0385.174.975.

Truy thu của Nguyễn văn T số tiền 1.320.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu của Nguyễn Văn Th số tiền 4.800.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

(tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện VS).

6. Về án phí: Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

7. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện VS;
- THADS huyện VS;
- Công an huyện VS;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã VS;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thành Công